

Bản án số: 44/2021/HS-PT  
Ngày 31-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* ông Lê Quân Vương.

*Các Thẩm phán:* ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Ông Nguyễn Văn Tài.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Lê Thị Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** bà Hồ Minh Châu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 và 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 270/2020/TLPT-HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Đặng Văn H. Do có kháng cáo của bị đơn dân sự và kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 270/2020/HS-ST ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**- Bị cáo bị kháng cáo, kháng nghị:**

Đặng Văn H, sinh ngày 06/4/1990 tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện T1, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H và bà Nguyễn Thị H; có vợ là bà Hoàng Thị C, sinh năm 1994 và 01 con sinh năm 2017; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/5/2018 cho đến ngày 05/11/2020 (được khấu trừ vào thời gian chấp hành án), bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Phú T, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp 1A, xã Thanh P, huyện Bến L, tỉnh Long An (có mặt).

**- Bị đơn dân sự kháng cáo:** Công ty Trách nhiệm hữu hạn C; địa chỉ trụ sở chính: Lầu 19, G, Số 2, Bis-4-6, đường L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Người đại diện theo pháp luật:** Ông Nguyễn Thế D, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 7C, đường H, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Người đại diện theo ủy quyền:** Ông Nhữ Duy T, sinh năm 1961; địa chỉ: Số 28, đường M, Phường 19, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Nguyên đơn dân sự*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Sản xuất nhựa xốp N; địa chỉ trụ sở chính: Quốc lộ 1A, xã H, huyện Bến L, tỉnh Long An.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Trần L, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 164, đường Q, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Trần Phạm D, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp 1, xã Lương B, huyện Bến L, tỉnh Long An (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn dân sự*: Ông Nguyễn Doãn H là Luật sư Công ty Luật hợp danh E thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn dân sự*: Ông Nguyễn Tiến H, là Luật sư chi nhánh Văn phòng luật sư V, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Trong vụ án còn có 04 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, do không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn H có Giấy phép lái xe hạng FC số 3100117003891 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/8/2015, có giá trị đến ngày 26/8/2020, là lái xe cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn C (viết tắt Công ty C).

Nguyễn Phú T có Giấy phép lái xe hạng C số 800099002370 do Sở giao thông vận tải tỉnh Long An cấp ngày 03/8/2015, có giá trị đến ngày 03/8/2020, là lái xe cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Sản xuất nhựa xốp N (viết tắt là Công ty N).

Khoảng 20 giờ ngày 30/12/2017, sau khi lấy thùng hàng container chứa giấy vụn tại cảng G, thuộc phường G, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Đặng Văn H điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển số 51C – 851.53 kéo theo rơ moóc biển số 51R – 5826 đi từ cảng G đến Khu công nghiệp P 2 (thuộc thị xã I, tỉnh Bình Dương) để giao hàng cho Công ty V. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày 30/12/2017, khi Đặng Văn H điều khiển xe ô tô đầu kéo đến giao lộ P – T và đường Phạm Ngọc T (H đi từ hướng thành phố A về thành phố T) với vận tốc khoảng 49km/h thì đèn tín hiệu giao thông đang ở tín hiệu đèn đỏ nhưng Đặng Văn H không giảm tốc độ, dừng lại mà điều khiển cho xe ô tô tải đầu kéo vượt đèn đỏ vào giao lộ. Cùng lúc này, ông Nguyễn Phú T điều khiển xe ô tô tải biển số 51C – 635.52 lưu thông trên đường Phạm Ngọc T, theo hướng từ giao lộ giữa đường Phạm Ngọc T và Huỳnh Văn L đến giao lộ giữa đường Phạm Ngọc T và đường Nguyễn Đức T thì đèn tín hiệu giao thông bật đèn xanh nên ông Nguyễn Phú T điều khiển xe đi vào giao lộ, do Đặng Văn H vượt đèn đỏ nên đã xảy ra tai nạn, phần hông bên phải xe ô tô đầu kéo do Đặng Văn H điều khiển va chạm vào đầu xe ô tô tải do ông Nguyễn Phú T điều khiển. Hậu quả ông Nguyễn Phú T bị thương tích nặng (gãy chân trái), hai phương tiện hư hỏng nặng, làm hư

hông hàng rào, mái tôn của Công ty X, gây một trụ điện của Chi nhánh Điện lực T, gãy một cây dầu của Ban quản lý Phát triển Khu liên hợp – Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP Ban quản lý Phát triển Khu công nghiệp liên hợp Bình Dương.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 30/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương, thể hiện như sau:

Hiện trạng của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Khu vực giao lộ giữa đường P– T và đường Phạm Ngọc T tại đây được tráng nhựa bằng phẳng, có hệ thống đèn chiếu sáng đang hoạt động, hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động. Đường P– T tại đây là đường hai chiều, mỗi bên gồm có ba làn đường, giữa đường có dải phân cách bằng bê tông trồng cây xanh, tình hình xe cộ qua lại trên đường thưa.

Sau tai nạn xảy ra hiện trường còn để lại:

- Xe ô tô tải biển số 51C – 635.52 đang nằm giữa giao lộ, đầu xe quay hướng chéo vào mép trái đường P– T và hướng về giao lộ P– T và đường Trần Ngọc L, trục bánh trước bên phải xe cách mép phải đường Phạm Ngọc T được giới hạn trong giao lộ là 6m và cách mép phải đường P– T được giới hạn trong giao lộ là 5,3m, trục bánh sau xe bên phải cách mép phải đường P– T được giới hạn trong giao lộ là 3,6m. Vết chà sát mặt đường của hai bánh trước gồm có hai vết song song nhau, vết thứ nhất dài 4,9m, điểm bắt đầu vết này cách mép phải đường P– T được giới hạn trong giao lộ là 7m, điểm kết thúc vết này trùng với vị trí bánh trước bên trái, vết thứ hai dài 6m, điểm bắt đầu vết này, cách điểm bắt đầu vết thứ nhất là 2m và cách trục bánh sau bên trái xe là 1,6m. Vết chà sát mặt đường của hai bánh sau gồm có hai vết song song nhau, vết thứ nhất dài 3,7m, điểm bắt đầu vết này cách mép phải đường Phạm Ngọc T được giới hạn trong giao lộ là 12,3m và cách mép phải đường P– T được giới hạn trong giao lộ là 1,8m, điểm kết thúc vết này trùng với vị trí bánh sau bên phải.

Xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 851.53 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 51R – 5826 đang tình trạng ngã nghiêng sang trái và nằm trên phần đường bên phải của đường P– T, đầu xe quay hướng chéo vào mép phải đường P– T và hướng về giao lộ P– T và đường Trần Ngọc L, trục bánh trước bên trái xe cách mép phải đường P– T là 1,9m, trục bánh sau cùng bên trái của sơ mi rơ mooc cách mép phải đường P– T là 7,9m và cách mép phải đường Phạm Ngọc T được giới hạn trong giao lộ là 7,6m. Vết chà sát mặt đường do bánh xe của xe ô tô và sơ mi rơ mooc này để lại trên mặt đường tạo thành hai hệ thống vết hình uốn cung, song song nhau. Vết thứ nhất dài 18,6m, điểm bắt đầu vết này cách mép phải đường P– T được giới hạn trong giao lộ là 9m và cách mép phải đường Phạm Ngọc T được giới hạn trong giao lộ là 13,8m, vết thứ hai dài 18,3m, điểm bắt đầu vết này cách mép phải đường P– T là 8,2m và cách mép phải đường Phạm Ngọc T được giới hạn trong giao lộ là 13,6m, điểm kết thúc hai vết này trùng với điểm bắt đầu các vết trầy xước mặt đường P– T kéo dài đến vị trí xe ô tô đầu kéo và sơ mi rơ mooc. Thùng hàng (container) của xe đầu kéo bị văng ra khỏi sơ mi rơ mooc và ngã sang trái, góc trước bên trái vị trí dưới cùng cách mép phải đường P– T là 4,6m, góc sau bên trái vị trí dưới cùng cách mép phải

đường P– T là 7,1m và cách trục bánh sau cùng bên trái sơ mi rơ mooc là 3m.

- Trên hành lang bộ bên phải đường P– T cạnh đầu xe ô tô biển số 51C – 851.53 phát hiện 01 cây dầu bị gãy rời giữa thân, một trụ điện bị gãy rời giữa thân và ngã vào tường rào Công ty X.

- Biên bản khám nghiệm xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 851.53 và sơ mi rơ mooc biển số 51R - 5826 ngày 31/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương thể hiện như sau:

- Xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 851.53: Trầy xước, rách mặt trước lưới tản nhiệt đầu xe, kích thước (136 x 77) cm; cản trước bị cong vênh và thung móp ra sau tại vị trí ở giữa, có vết trầy xước và dính vết gỗ, đất kích thước (110 x 40) cm; biển số phía trước biến dạng thung móp vị trí ở giữa; chấn biên phía trước của hệ thống bánh sau bên phải bị cong vênh ra sau; đầu ngoài của thanh sắt ngang bị trầy xước. Hệ thống bánh sau bên phải tại vị trí mặt ngoài bánh phía trước bị trầy xước kích thước (160x20)cm, có vết thủng bánh xe kích thước (34 x 18) cm, mặt ngoài rãnh bánh xe này bị trầy xước, kích thước (92 x 2) cm, mặt ngoài bánh sau bị trầy xước, kích thước (190 x 20) cm.

- Sơ mi rơ mooc biển số 51R – 5826: Mặt bên phải thùng hàng (container) tại vị trí nửa trước bị trầy xước, biến dạng kích thước (3,1 x 1,6)cm, vết này cao cách nền đất là 1,4 cm; cạnh dưới cùng thùng hàng có nhiều mảnh vỡ kính nhỏ; cạnh trước sơ mi rơ mooc tại góc bên phải kéo dài đến mặt bên phải bị trầy xước sơn, kim loại, kích thước (22 x 18) cm, vết này cao cách nền đất 116 cm, vị trí này có dính mảnh vỡ nhựa màu đen, kích thước (1,2 x 2) cm. Toàn bộ mặt bên trái thùng hàng bị trầy xước, vùng nửa sau bị biến dạng; trầy xước mặt ngoài các bánh bên trái.

- Biên bản khám nghiệm xe ô tô tải biển số 51C- 635.52 ngày 31/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương thể hiện như sau: biến dạng toàn bộ đầu xe và cong vênh sang phải; góc trước bên trái phía trên cabin bị biến dạng thung móp kim loại, trầy xước và dính vết sơn màu xanh, kích thước (90 x 55) cm; vỡ toàn bộ kính chắn gió phía trước; cản trước biến dạng, trầy xước, thung móp và dính vết màu đen, kích thước (42 x 110) cm; mặt ngoài cửa trước bên trái biến dạng toàn bộ và vỡ kính, có dính vết sơn màu xanh, kích thước (48 x 32) cm; cửa bên phải bị biến dạng vỡ kính; biển số phía trước bị thung móp đoạn giữa ra sau, vỡ lớp nhựa trong bọc bên ngoài. Bên trong cabin ngay dưới ghế tài xế và trên bậc lên xuống cabin có nhiều vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt và đọng vũng đã khô.

Bản kết luận định giá tài sản số 377/KLTS-TTHS ngày 23/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T, kết luận: trụ điện loại 8,5 m trị giá 8.343.000 đồng; cây dầu đường kính gốc 14cm, cao 10 mét, trị giá 1.691.000 đồng; vĩ hàng rào khung sắt hàn lưới kẽm ca rô kích thước (6 x 3) m, trị giá 3.000.000 đồng; 01 trụ sắt chữ “I” loại 115mm, dài 6m, trị giá 2.500.000 đồng; máng xối mái tôn bị biến dạng một phần, trị giá 300.000 đồng; ống nước máng xối bị vỡ một phần, trị giá 200.000 đồng; một tấm tôn bị biến dạng, trị giá 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 18.187.400 đồng

(mười tám triệu một trăm tám mươi bảy ngàn bốn trăm đồng).

Bản kết luận định giá tài sản số 137/KLTS-TTHS, ngày 02/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của chiếc xe ô tô tải biển số 51C – 635.52 là 684.310.000 đồng (sáu trăm tám mươi bốn triệu ba trăm mười ngàn đồng).

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 204/2018/GDPY ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương đối với Nguyễn Phú T, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 48% (bốn mươi tám phần trăm) theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 20/2014/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 12/6/2014.

\* Về trách nhiệm dân sự:

Ông Trần Phạm D là người đại diện theo ủy quyền của Văn phòng đại diện Công ty N yêu cầu Đặng Văn H và chủ phương tiện xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 851.53 là Công ty C bồi thường cho Công ty N số tiền 1.090.520.892 đồng (một tỷ không trăm chín mươi triệu năm trăm hai mươi nghìn tám trăm chín mươi hai đồng) tương đương phần giá trị bị thiệt hại của xe ô tô tải biển số 51C – 63552.

- Bị hại ông Nguyễn Phú T yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền công lao động bị mất, tiền công người chăm sóc nuôi bệnh, chi phí đi lại điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần 204.500.000 đồng (hai trăm lẻ bốn triệu năm trăm nghìn đồng) trừ vào số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) bị cáo đã bồi thường trước đây.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 270/2020/HS-ST ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1/ Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 02 (hai) năm 05 (năm) tháng 08 (tám) ngày tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 28/5/2018, được khấu trừ thời hạn tạm giam trước đây từ ngày 28/5/2018 đến ngày 05/11/2020 (bị cáo đã chấp hành xong).

Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên trả tự do cho bị cáo Đặng Văn H ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

2/ Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Văn H và Công ty TNHH C; buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn C và bị cáo Đặng Văn H có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 184.500.000 đồng (một trăm tám mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Phú T và bồi thường 684.310.000 đồng (sáu trăm tám mươi bốn triệu ba trăm mười ngàn đồng) cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Sản xuất nhựa xốp N.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 13/11/2020, bị đơn dân sự Công ty Trách nhiệm hữu hạn C kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự với lý do chưa đủ cơ sở pháp lý buộc tội bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên bị đơn dân sự không đồng ý bồi thường cho bị hại và nguyên đơn dân sự.

Ngày 04 tháng 12 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKS về việc kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 270/2020/HS-ST ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương về trách nhiệm bồi thường dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Đặng Văn H là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn dân sự kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương kháng nghị về phần bồi thường dân sự. Bị đơn dân sự cho rằng bị cáo không có lỗi nên bị đơn dân sự không có trách nhiệm bồi thường cho bị hại và nguyên đơn dân sự. Tuy nhiên, căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở nhận định tai nạn xảy ra lỗi là do bị cáo vượt đèn đỏ. Bị đơn dân sự là pháp nhân giao phương tiện cho bị cáo tham gia giao thông nên có trách nhiệm bồi thường cho bị hại và nguyên đơn dân sự, sau đó có quyền yêu cầu bị cáo bồi thường lại. Ngoài ra, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại và bị đơn dân sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xác định rõ phần trách nhiệm, mức bồi thường cụ thể của bị cáo và nguyên đơn dân sự là bao nhiêu đối với bị hại và bị đơn dân sự là không đảm bảo việc thi hành án được nhanh chóng, kịp thời, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự khi yêu cầu thi hành án. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn dân sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự theo hướng xác định rõ trách nhiệm dân sự của bị cáo và bị đơn dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Đặng Văn H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKS ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, đơn kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn C được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn H đã khai nhận hành vi

phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Ngày 30/12/2017, Đặng Văn H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 851.53 kéo theo rơ moóc biển số 51R – 5826 đi từ Cảng G đến khu công nghiệp P2, thị xã I, tỉnh Bình Dương, khi đến giao lộ đường P– T và đường Phạm Ngọc T(H đi từ hướng thành phố A đến thành phố T) thuộc khu phố 5, phường Phú Mỹ, thành phố T, tỉnh Bình Dương do vượt đèn đỏ nên đã để xảy ra va chạm với xe ô tô tải biển số 51C – 635.52 do ông Nguyễn Phú T điều khiển đi từ hướng Huỳnh Văn L đến Quốc lộ 13. Hậu quả làm ông Nguyễn Phú T bị thương tích 48% (gãy chân trái), hai phương tiện hư hỏng nặng, hư hỏng hàng rào, mái tôn của Công ty X, gãy một trụ điện của Chi nhánh điện lực T; gãy một cây dầu của Ban quản lý Phát triển Khu liên hợp Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Công ty Cổ phần Ban quản lý Phát triển Khu công nghiệp Liên hợp Bình Dương với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 702.497.400 đồng (bảy trăm lẻ hai triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm đồng).

[3] Hành vi của Đặng Văn H đã vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 3 Điều 10 Luật Giao thông đường bộ và hội đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh, điều luật và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty Trách nhiệm hữu hạn C kháng cáo về phân trách nhiệm dân sự với lý do chưa đủ cơ sở pháp lý buộc tội bị cáo Đặng Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nên bị đơn dân sự không đồng ý bồi thường cho bị hại và nguyên đơn dân sự nhưng không đưa ra được chứng cứ gì mới chứng minh nên không có cơ sở xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại và nguyên đơn dân sự thống nhất yêu cầu bị đơn dân sự phải có trách nhiệm bồi thường, bị cáo H xác định không còn tài sản gì khác để cùng liên đới bồi thường cho bị hại và nguyên đơn dân sự. Xét về lỗi chính gây ra tai nạn là do bị cáo H không chấp hành tín hiệu giao thông, đã bị Tòa án sơ thẩm kết án và bị cáo không kháng cáo nên đã có hiệu lực pháp luật. Bị cáo là nhân viên lái xe, thực hiện công việc theo điều động của bị đơn dân sự và gây tai nạn thì bị đơn dân sự phải có trách nhiệm bồi thường. Bị đơn dân sự có quyền khởi kiện bị cáo Đặng Văn H yêu cầu trả lại khoản tiền đã bồi thường bằng vụ kiện dân sự khác sau khi đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường.

[5] Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, xét cấp sơ thẩm ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị đơn dân sự có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại và nguyên đơn dân sự nhưng không xác định rõ phân trách nhiệm bồi thường cụ thể, không thể hiện bị hại và nguyên đơn dân sự có đồng ý đối với thỏa thuận này, gây khó khăn trong việc thi hành án là có căn cứ chấp nhận.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, ý kiến đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn dân sự đề nghị là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn dân sự đề nghị hủy án sơ thẩm là không có cơ sở chấp nhận.

[8] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Án phí hình sự phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo của bị đơn dân sự không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Do cấp sơ thẩm thông báo cho bị đơn dân sự nộp tạm ứng án phí phúc thẩm 200.000 đồng là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, các Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

1. Không chấp nhận kháng cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn C; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về phân trách nhiệm bồi thường dân sự; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 270/2020/HS-ST ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương về trách nhiệm bồi thường dân sự.

Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589, 590, 600 và 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn C có nghĩa vụ bồi thường 184.500.000 đồng (một trăm tám mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Phú T và bồi thường 684.310.000 đồng (sáu trăm tám mươi bốn triệu ba trăm mười nghìn đồng) cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Sản xuất nhựa xốp N.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải trả tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.



Bị đơn dân sự Công ty Trách nhiệm hữu hạn C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm và 38.064.300 đồng (ba mươi tám triệu không trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm đồng) án phí dân sự bồi thường, được khấu trừ vào 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0050782 ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương. Bị đơn dân sự còn phải tiếp tục nộp 38.064.300 đồng (ba mươi tám triệu không trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm đồng) án phí dân sự bồi thường và 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND thành phố T (2);
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;
- Công an thành phố T (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác (5);
- Lưu: Tổ HCTP; HSVA; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

**Lê Quân Vương**

